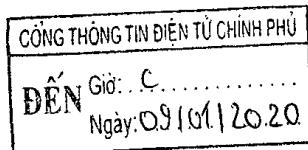


CHÍNH PHỦ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 07 /2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 05 tháng 01 năm 2020

**NGHỊ ĐỊNH**

**Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam
để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Hồng Kông,
Trung Quốc giai đoạn 2019 - 2022**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu ngày 06 tháng 4 năm 2016;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Điều ước quốc tế ngày 09 tháng 4 năm 2016;

*Để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Hồng Kông,
Trung Quốc có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 6 năm 2019;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

*Chính phủ ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của
Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Hồng Kông,
Trung Quốc giai đoạn 2019 - 2022.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của
Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Hồng Kông,
Trung Quốc giai đoạn 2019 - 2022 và điều kiện được hưởng thuế suất thuế
nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định này.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế
nhập khẩu.
2. Cơ quan hải quan, công chức hải quan.
3. Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hoá xuất
khẩu, nhập khẩu.

Điều 3. Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Ban hành kèm theo Nghị định này Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN - Hồng Kông, Trung Quốc giai đoạn 2019 - 2022 (thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt áp dụng sau đây gọi là thuế suất AHKFTA).

1. Cột “Mã hàng” và cột “Mô tả hàng hóa” tại các Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này được xây dựng trên cơ sở Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và chi tiết theo cấp mã 8 số hoặc 10 số. Việc áp dụng cột “Mô tả hàng hóa” chi tiết đến cấp độ 8 số theo Nghị định này được thực hiện theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và các văn bản sửa đổi Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Phân loại hàng hóa thực hiện theo quy định của Pháp luật Việt Nam.

2. Cột “Thuế suất AHKFTA (%)"": thuế suất được áp dụng cho các giai đoạn: (i) từ ngày 11 tháng 6 năm 2019 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2019; (ii) từ ngày 01 tháng 01 năm 2020 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020; (iii) từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2021 và (iv) từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022.

3. Ký hiệu “*”: hàng hóa nhập khẩu không được hưởng thuế suất AHKFTA tại thời điểm tương ứng.

4. Đối với hàng hóa nhập khẩu áp dụng hạn ngạch thuế quan, mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt áp dụng đối với số lượng hàng hóa nhập khẩu trong hạn ngạch thuế quan được chi tiết tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN – Hồng Kông, Trung Quốc giai đoạn 2019 – 2022 ban hành kèm theo Nghị định này. Mức thuế suất thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch áp dụng theo quy định của Chính phủ tại thời điểm nhập khẩu. Số lượng hạn ngạch thuế quan nhập khẩu hàng năm theo quy định của Bộ Công Thương.

Điều 4. Điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt

Hàng hóa nhập khẩu được áp dụng thuế suất AHKFTA phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Nghị định này;
2. Được nhập khẩu từ các nước là thành viên của Hiệp định Thương mại Tự do ASEAN – Hồng Kông, Trung Quốc, bao gồm các quốc gia và vùng lãnh thổ sau:
 - a) Brunei-Đa-rút-xa-lam;
 - b) Vương quốc Cam-pu-chia;

- c) Cộng hoà In-đô-nê-xi-a;
- d) Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào;
- đ) Ma-lay-xi-a;
- e) Cộng hòa Liên bang Mi-an-ma;
- g) Cộng hoà Phi-líp-pin;
- h) Cộng hoà Xinh-ga-po;
- i) Vương quốc Thái Lan;
- k) Đặc khu hành chính Hồng Kông thuộc Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa;
- l) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (bao gồm hàng hóa từ khu phi thuế quan nhập khẩu vào thị trường trong nước).

3. Được vận chuyển trực tiếp từ nước xuất khẩu tại khoản 2 Điều này theo quy định của Hiệp định AHKFTA và quy định của Bộ Công Thương, cụ thể:

- a) Hàng hóa được vận chuyển trực tiếp từ một nước thành viên xuất khẩu tới một Nước thành viên nhập khẩu; hoặc
- b) Hàng hóa được vận chuyển qua một hoặc nhiều nước thành viên khác hoặc qua một nước không phải là thành viên và đáp ứng các điều kiện sau:
 - Hàng hóa quá cảnh là cần thiết vì lý do địa lý hoặc do yêu cầu về vận tải;
 - Hàng hóa không tham gia vào giao dịch thương mại hoặc tiêu thụ tại đó;
 - Hàng hóa không trải qua bất kỳ công đoạn gia công, chế biến nào khác ngoài việc dỡ hàng và bốc lại hàng hoặc những công đoạn cần thiết để bảo quản hàng hóa trong điều kiện tốt.

4. Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa và có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu AHK theo quy định của Hiệp định AHKFTA và quy định của Bộ Công Thương.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

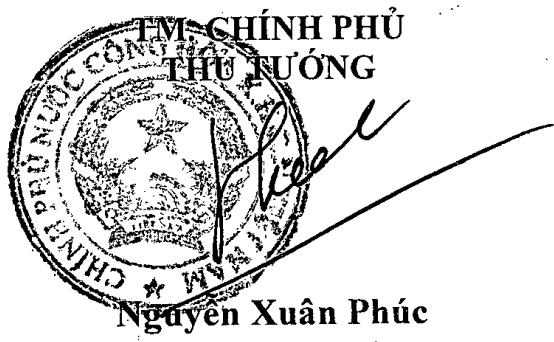
- 1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 20 tháng 02 năm 2020.
- 2. Đối với các tờ khai hải quan của các mặt hàng nhập khẩu đăng ký từ ngày 11 tháng 6 năm 2019 đến trước ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, nếu đáp ứng đủ các điều kiện để được hưởng thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt quy định tại Nghị định này và nếu đã nộp thuế theo mức thuế cao hơn thì được cơ quan hải quan xử lý tiền nộp thừa theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Điều 6. Trách nhiệm thi hành

Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, KTTH (2). /10



Nguyễn Xuân Phúc



Phụ lục I

NỘI DUNG VỀ CHUYỂN ĐỔI BIỂU THUẾ AHKFTA

TỪ AHTN 2012 SANG AHTN 2017

(Kem theo Nghị định số 07/2020/NĐ-CP

ngày 05 tháng 01 năm 2020 của Chính phủ)

Biểu cam kết thuế nhập khẩu của Việt Nam tại Hiệp định AHKFTA được xây dựng và phê duyệt dựa trên thuế suất cơ sở tại thời điểm 01/01/2014, theo đó theo danh mục phân loại hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam quyết định tại Thông tư 65/2017/TT-BTC theo phiên bản HS 2012 và Thông tư 09/TT-BTC ngày 15/2/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của thông tư số 65/2017/TT-BTC. Dự kiến vào thời điểm ban hành, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực thi AHKFTA cần tuân thủ theo cam kết tại Hiệp định hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2017 của ASEAN và Danh mục HS phiên bản 2017 của Tổ chức Hải quan thế giới và quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu năm 2016, phù hợp với Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam có hiệu lực cùng thời điểm, theo đó sẽ sử dụng phiên bản HS 2017. Phần dưới đây là nội dung Phương án chuyển đổi Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam thực hiện AHKFTA từ phiên bản HS 2012 sang phiên bản HS 2017.

Danh mục AHTN 2017 gồm 10.813 dòng hàng ở cấp độ 8 số. So với Danh mục AHTN 2012, Danh mục AHTN 2017 đã tăng lên 1.255 dòng, giữ nguyên mô tả và mã số của 7.810 dòng, gộp 682 dòng; tách mã, chuyển mã và mở dòng với mô tả mới là 2.321 dòng. Theo đó biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt cũng thay đổi tương ứng về số dòng thuế và cam kết quan do bị gộp dòng thuế, chuyển mã và mở dòng thuế mới.

Công tác chuyển đổi và nội luật hóa Danh mục AHTN 2017 đã được Bộ Tài chính chủ trì thực hiện và ban hành Thông tư 09/TT-BTC ngày 15/02/2019 về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại các phụ lục của thông tư số 65/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam. Trên cơ sở đó, Bộ Tài chính đã tiến hành thực hiện chuyển đổi Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Danh mục AHTN 2017 dựa trên các nguyên tắc lựa chọn thuế suất theo Hướng dẫn chuyển đổi biểu thuế trong các Hiệp định Thương mại tự do và Hướng dẫn chuyển đổi biểu thuế trong WTO.

Phương pháp/Nguyên tắc chung chuyển đổi biểu thuế cụ thể như sau:

- Trường hợp 1 (Giữ nguyên dòng hàng hoặc tách dòng):

Trong trường hợp dòng hàng mới (theo AHTN 2017) giống với dòng hàng cũ (AHTN 2012) về mã số, phạm vi mặt hàng hoặc tách ra từ một dòng hàng AHTN 2012: Áp dụng nguyên tắc 1 là lấy cam kết quan theo dòng hàng